

Thanh Xuân, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Số: **657/2022/QĐST- HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 635/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022; Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông T V T - Sinh năm 1958

HKTT: Căn hộ 324, Tầng 3, D8 Khu cư xá quân nhân Đ781 KT, quận TX, HN.

Bà T T D - Sinh năm 1976

HKTT: Số 42 - TT BCHQS Cầu Giấy, Tổ 17, phường QH, quận CG, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông T V T và bà T T D thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T V T, bà T T D xác nhận có 02 con chung là T M P, sinh ngày 09/01/2017 và T M N, sinh ngày 09/01/2017. Sau ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận bà D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho bà D 4.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nhà ở chung: Ông T, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Ông T, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông T, bà D mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông T V T và bà T T D.

- *Về con chung*: Ông T V T, bà T T D có 02 con chung là T M P, sinh ngày 09/01/2017 và T M N, sinh ngày 09/01/2017. Sau ly hôn, giao cả hai con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho bà D 4.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nhà ở chung*: Ông T V T, bà T T D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Các vấn đề khác*: Ông T V T, bà T T D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí tòa án: Ông T V T, bà T T D mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông T, bà D đã nộp theo biên lai số 0008413 ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận TX;
- Chi cục thi hành án dân sự quận TX;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

H T T